

Số: 31/2025/QĐST-DS

Phan Rang-Tháp Chàm, ngày 06 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2025 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 215/2023/TLST-DS ngày 03/7/2023 và thụ lý bổ sung số 07/TB-TLBS-DS ngày 22/8/2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn:

Ông Đỗ Ngọc Thức, sinh năm: 1960.

Nơi cư trú: Khu phố 5, phường Phủ Hà, TP. Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Ông Lê Minh Trí, sinh năm: 1997.

Nơi cư trú: Số 15/6 Nguyễn Đình Chiểu, phường Kinh Dinh, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận

Đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: Ông Trần Đăng Khoa, sinh năm 1988.

Nơi cư trú: Thôn Quán Thẻ 3, xã Phước Minh, huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận.

Địa chỉ liên hệ: 181 đường 21/8 phường Phước Mỹ, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Bị đơn: Ông Đỗ Trọng Thơ, sinh năm: 1951.

Nơi cư trú: Số 158 Thống Nhất, phường Phủ Hà, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Đại diện theo uỷ quyền của bị đơn: Ông Đặng Thân, sinh năm: 1962.

Nơi cư trú: 288/16 Thống Nhất, phường Phủ Hà, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Bà Phan Thị Hà, sinh năm 1953.
- Bà Đỗ Thị Ánh, sinh năm 1977.

Cùng nơi cư trú: Số 158 Thống Nhất, khu phố 5, phường Phủ Hà, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Đỗ Ngọc Thúc, ông Lê Minh Trí và ông Đỗ Trọng Thơ đồng ý chia tài sản chung là 01 (một) căn nhà cấp 4 ở phía trước, phía sau là nhà 01 trệt, 01 lầu và quyền sử dụng đất diện tích 240,1 m² đất gắn liền thuộc thửa đất số 156 (hợp từ thửa 83 và 84), tờ bản đồ địa chính số 10, phường Phủ Hà, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận (số cũ thửa đất số 91, tờ bản đồ số 3 (12), phường Phủ Hà, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận) tọa lạc tại số 158 đường Thống Nhất, phường Phủ Hà, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận. Vị trí tứ cận: Đông giáp đường Thống Nhất, Tây giáp nhà bà Hòa, Bắc giáp nhà Lan Hồng, Nam giáp hẻm 158 Thống Nhất, cụ thể:

Ông Đỗ Trọng Thơ đồng ý nhận và được quyền sở hữu toàn bộ 01 căn nhà cấp 4 ở phía trước, phía sau là nhà 01 trệt, 01 lầu và quyền sử dụng toàn bộ diện tích 240,1 m² đất gắn liền nhà, thuộc thửa đất số 156 (hợp từ thửa 83 và 84), tờ bản đồ địa chính số 10, phường Phủ Hà, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận (số cũ: thửa đất số 91, tờ bản đồ số 3 (12), phường Phủ Hà, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận) tọa lạc tại số 158 đường Thống Nhất, phường Phủ Hà, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận. Vị trí tứ cận: Đông giáp đường Thống Nhất, Tây giáp nhà bà Hòa, Bắc giáp nhà Lan Hồng, Nam giáp hẻm 158 Thống Nhất (theo Trích lục bản đồ địa chính số 678/VPĐKĐĐNT-CNPRTC ngày 04/3/2024 của Văn phòng đăng ký đất đai Ninh Thuận chi nhánh Phan Rang – Tháp Chàm).

Ông Đỗ Trọng Thơ có nghĩa vụ trả cho ông Lê Minh Trí số tiền 2.500.000.000 đồng (hai tỷ năm trăm triệu đồng); Ngày 24/01/2025 ông Đỗ Trọng Thơ đã trả trước cho ông Lê Minh Trí số tiền 1.500.000.000 đồng (Một tỷ năm trăm triệu đồng). Ngày 06/5/2025 ông Đỗ Trọng Thơ đã trả cho ông Lê Minh Trí số tiền còn lại là 1.000.000.000 đồng (một tỷ đồng). Ông Đỗ Trọng Thơ đã thực hiện xong nghĩa vụ trả số tiền 2.500.000.000 đồng (hai tỷ năm trăm triệu đồng) cho ông Lê Minh Trí.

Ông Đỗ Trọng Thơ có nghĩa vụ trả cho ông Đỗ Ngọc Thúc số tiền 2.500.000.000 đồng (hai tỷ năm trăm triệu đồng); Ngày 24/01/2025 ông Đỗ Trọng Thơ đã trả trước cho ông Đỗ Ngọc Thúc số tiền 1.500.000.000 đồng (Một tỷ năm trăm triệu đồng). Ngày 06/5/2025 ông Đỗ Trọng Thơ đã trả cho ông Đỗ Ngọc

Thức số tiền còn lại là 1.000.000.000 đồng (một tỷ đồng). Ông Đỗ Trọng Thơ đã thực hiện xong nghĩa vụ trả số tiền 2.500.000.000 đồng (hai tỷ năm trăm triệu đồng) cho ông Đỗ Ngọc Thức.

Ông Đỗ Trọng Thơ có trách nhiệm liên hệ với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để làm thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định của pháp luật.

Ông Lê Minh Trí xác nhận có vay, còn nợ và đồng ý trả cho bà Đỗ Thị Ánh số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng). Ngày 06/5/2025, ông Lê Minh Trí đã trả đủ số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) cho bà Đỗ Thị Ánh.

Ông Đỗ Ngọc Thức xác nhận có vay, còn nợ và đồng ý trả cho bà Đỗ Thị Ánh số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng). Ngày 06/5/2025, ông Đỗ Ngọc Thức đã trả đủ số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) cho bà Đỗ Thị Ánh.

Về chi phí tố tụng: Ông Đỗ Ngọc Thức và ông Lê Minh Trí đồng ý chịu chi phí do đặc, xem xét thẩm định tại chỗ. Ông Thức và ông Trí đã nộp đủ chi phí do đặc, xem xét thẩm định tại chỗ.

Về án phí:

Ông Đỗ Trọng Thơ và ông Đỗ Ngọc Thức được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Lê Minh Trí phải nộp 41.000.000 đồng (bốn mươi một triệu đồng) án phí chia tài sản chung và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự thực hiện nghĩa vụ trả nợ, nhưng khấu trừ số tiền 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng) ông Lê Minh Trí đã nộp tạm ứng theo biên lai thu tiền số 0005500 ngày 27/6/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Rang – Tháp Chàm. Ông Lê Minh Trí phải nộp số tiền án phí còn lại là 29.150.000 đồng (hai mươi chín triệu một trăm năm mươi nghìn đồng).

Hoàn trả lại cho bà Đỗ Thị Ánh số tiền tạm ứng án phí đã nộp 16.623.000 đồng (Mười sáu triệu, sáu trăm hai mươi ba nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm số 0003073 ngày 21/8/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật **Thi** hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật **Thi** hành án dân sự.

(Kèm theo Trích lục Bản đồ địa chính số 678/VPĐKĐĐNT-CNPRTC ngày 04/3/2024 của Văn phòng đăng ký đất đai Ninh Thuận **Chi** nhánh Phan Rang – Tháp Chàm).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND TP. PRTC;
- CCTHADS TP. PRTC;
- Các đương sự;
- Lưu (AV, HS).

THẨM PHÁN

Nguyễn Xuân Hùng

